UBND Xã: Gia Tân **Biểu số 115/CK TC - NSNN**

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**1,556,059**	**1,074,366**	**481,693**	**3,690,902**	**1,674,160**	**2,016,742**	**237.2**	**155.83**	**418.68**
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	10,000		10,000	10,000		10,000	100		100
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	73,044	60,044	13,000	60,044	60,044		82.2	100	
4	Chi văn hóa, thông tin	87,458	14,322	73,136	38,866	14,322	24,544	44.44	100	33.56
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	10,000		10,000						
7	Chi bảo vệ môi trường	41,000		41,000	16,800		16,800	40.98		40.98
8	Chi các hoạt động kinh tế	1,035,300	1,000,000	35,300	1,004,000	1,000,000	4,000	96.98	100	11.33
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản				2,207,243	599,794	1,607,449			
10	Chi cho công tác xã hội	299,257		299,257	155,728		155,728	52.04		52.04
11	Chi khác				198,221		198,221			
12	Dự phòng									
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách									